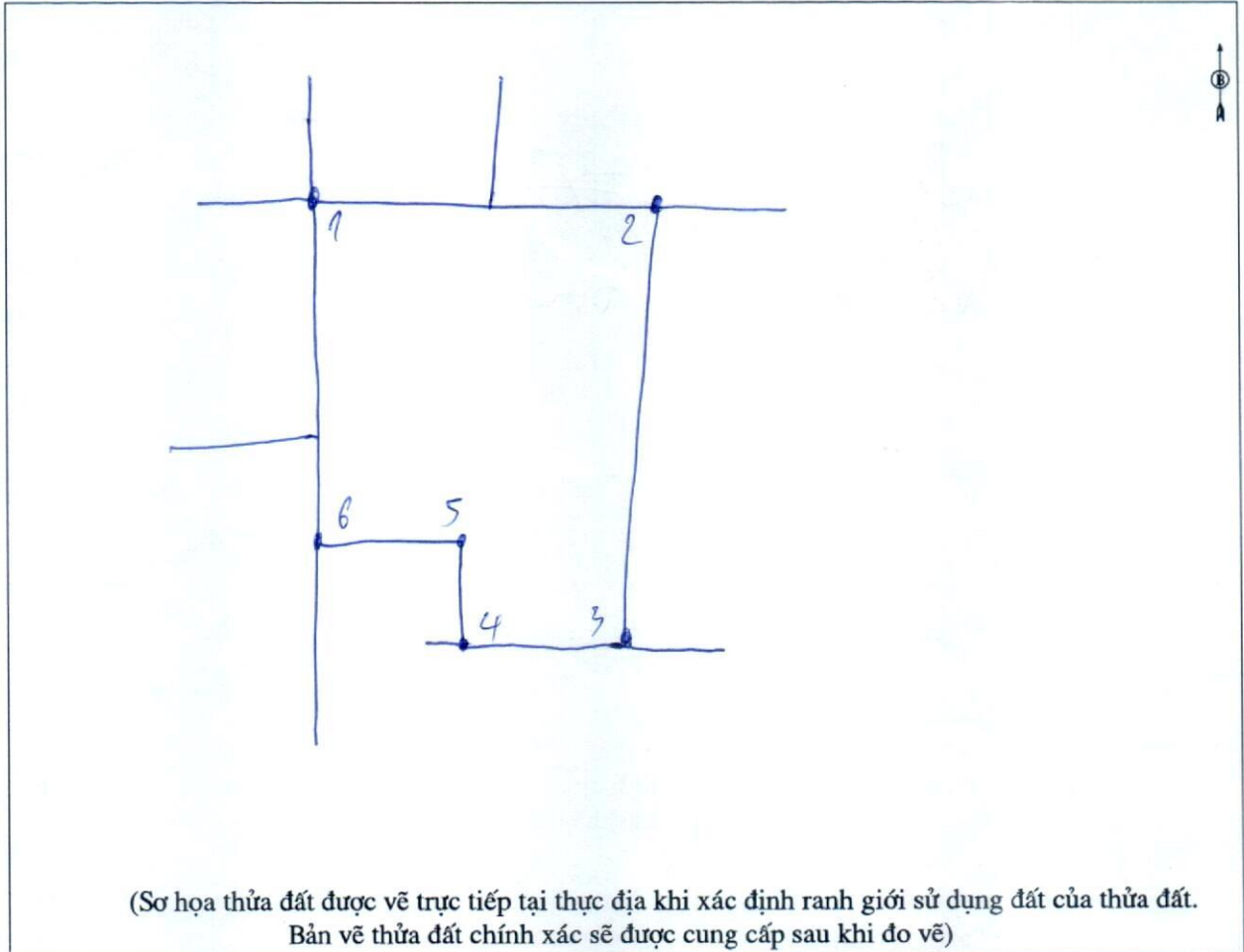


BẢN MÔ TẢ RANH GIỚI, MỐC GIỚI THỪA ĐẤT

Ngày 7 tháng 8 năm 2026, đơn vị đo đạc cùng với các bên liên quan và người dẫn đạc tiến hành xác định ranh giới, mốc giới thửa đất tại thực địa của: Ông Nguyễn Khắc Nguyễn hiện đang sử dụng hoặc quản lý đất tại: Phường Kàu Tuo, tỉnh Quảng Ngãi.

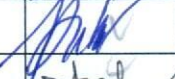
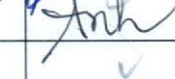
Sau khi xem xét hiện trạng về sử dụng đất và ý kiến thống nhất của những người sử dụng đất liền kề, đơn vị đo đạc cùng với các bên liên quan xác định ranh giới, mốc giới sử dụng hoặc quản lý đất như sau:

SƠ HỌA RANH GIỚI, MỐC GIỚI THỪA ĐẤT**MÔ TẢ CHI TIẾT RANH GIỚI, MỐC GIỚI THỪA ĐẤT**

- Từ điểm 1 đến điểm 2 và các điểm Ranh giới xác định như sau: Là cái
gói tường xây gạch
- Từ điểm 2 đến điểm 3 và các điểm Ranh giới xác định như sau: Là cái
gói tường xây gạch
- Từ điểm 3 đến điểm 4 và các điểm Ranh giới xác định như sau: Là cái
gói tường xây gạch
- Từ điểm 4 đến điểm 5 và các điểm Ranh giới xác định như sau: Là cái
gói tường xây gạch
- Từ điểm 5 đến điểm 6 và các điểm Ranh giới xác định như sau: Là cái
gói tường xây gạch
- Từ điểm đến điểm và các điểm Ranh giới xác định như sau: /

- Từ điểm..... đến điểm..... và các điểm.....Ranh giới xác định như sau:.....
- Từ điểm..... đến điểm..... và các điểm.....Ranh giới xác định như sau:.....
- Từ điểm..... đến điểm..... và các điểm.....Ranh giới xác định như sau:.....
- Từ điểm..... đến điểm..... và các điểm.....Ranh giới xác định như sau:.....

Người sử dụng đất hoặc quản lý đất liền kề ký xác nhận ranh giới, mốc giới sử dụng đất⁽¹⁾:

STT	Tên người sử dụng đất, người quản lý đất liền kề ⁽²⁾	(Ký tên)	Không đồng ý	
			Lý do không đồng ý	Ký tên
1.	Đặng Văn An			
2	Đàm Thị Hòa			
3	Trình Văn Anh			
4				
5				
6				
7				
8				
9				
10				
11				

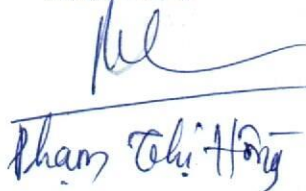
Tình hình biến động ranh giới thửa đất (thời điểm có giấy tờ về quyền sử dụng đất hoặc thời điểm được cấp giấy chứng nhận trước đó) và tình hình tranh chấp đất đai (nếu có):

- Ranh giới có thay đổi do việc GCN đã cấp
- Không tranh chấp

Người đề nghị đo đạc
(Ký, ghi rõ họ tên)


Nguyễn Khánh Nguyễn

Người dẫn đạc
(Ký, ghi rõ họ tên)


Phạm Thị Hồng

Đơn vị đo đạc^(*)
(Ký, ghi rõ họ tên)


Vũ Hải Nguyễn

(1): Ranh giới sử dụng đất, ranh giới quản lý đất giữa các bên được xác định là đã thỏa thuận thống nhất sau khi được người sử dụng đất liền kề hoặc người quản lý đất liền kề ký xác nhận đồng ý

(2): Ghi họ và tên cá nhân hoặc họ và tên người đại diện của nhóm người sử dụng đất hoặc tên tổ chức, tên cộng đồng dân cư, họ và tên người đại diện trong trường hợp đồng sử dụng đất. Trường hợp đất giao quản lý thì Người quản lý đất chỉ ký trong trường hợp đất do tổ chức phát triển quỹ đất quản lý.

(*) Cán bộ đo đạc được đại diện đơn vị đo đạc để ký xác nhận

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

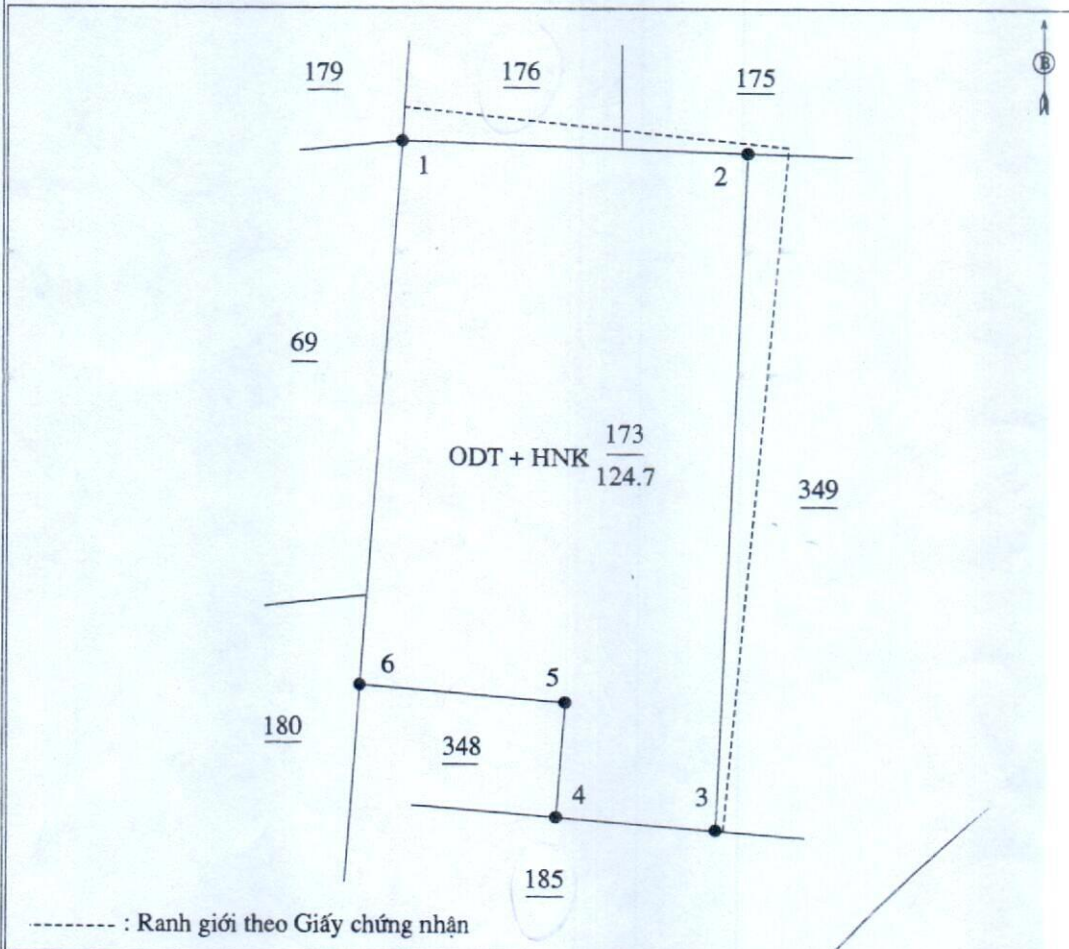
Quảng Ngãi, ngày 14 tháng 8 năm 2026

PHIẾU ĐO ĐẠC CHÍNH LÝ THỪA ĐẤT

1. Thửa đất số: 173 ; Tờ bản đồ địa chính số: 255 (11 cũ) ; Diện tích theo bản đồ địa chính: 152.1 m²
Loại đất: ODT ; Hình thức sử dụng:
2. Địa chỉ thửa đất: Phường Kon Tum, tỉnh Quảng Ngãi.
3. Tên người đăng ký đo đạc: Nguyễn Khánh Nguyên (người nhận tặng cho)
4. Địa chỉ người đăng ký đo đạc: Phường Kon Tum, tỉnh Quảng Ngãi.
5. Giấy chứng nhận hoặc quyết định giao đất, cho thuê đất, cho phép chuyển mục đích sử dụng đất hoặc giấy tờ về quyền sử dụng đất (giấy tờ):
- Loại giấy tờ: Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất
- Diện tích trên giấy tờ: 134.8 m² ; loại đất trên giấy tờ: ODT + HNK
6. Tình hình thay đổi ranh giới thửa đất so với khi có giấy tờ:
- Có thay đổi, diện tích giảm
7. Diện tích, loại đất sau đo đạc chính lý: 124.7 m² ; Loại đất: ODT + HNK
8. Sơ đồ thửa đất:

9. Kích thước cạnh:

Số hiệu Đỉnh thửa	Chiều dài (m)
1	8.32
2	16.39
3	3.82
4	2.80
5	5.00
6	13.19
1	



Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai khu vực VIII
Cán bộ đo đạc KT. Giám đốc
Phó Giám đốc

Người đăng ký đo đạc
Tôi ký tên dưới đây xác nhận các thông tin
về thửa đất nêu ở Phiếu này là đúng với
hiện trạng sử dụng, quản lý đất



Vũ Hải Nguyên

Trần Việt Anh

(*) Người đề nghị đo đạc kiểm tra các thông tin về thửa đất trên đây, nếu phát hiện có sai sót thì báo ngay cho đơn vị đo đạc để kiểm tra, chỉnh sửa, bổ sung.
Trường hợp không có sai sót thì ký xác nhận và gửi lại đơn vị đo đạc 02 bản, người đề nghị đo đạc giữ 01 bản



HÓA ĐƠN GIÁ TRỊ GIA TĂNG

Ngày 21 tháng 08 năm 2026

Mã của cơ quan thuế: 009D0D5248AD62445E9156A9CBAF1E3A33

Ký hiệu: 1C26TVP

Số: 00085921

Tên đơn vị bán hàng:

VĂN PHÒNG ĐĂNG KÝ ĐẤT ĐAI TỈNH QUẢNG NGÃI

Mã số thuế:

4300337481

Địa chỉ:

56 Phạm Văn Đồng, phường Cẩm Thành, tỉnh Quảng Ngãi, Việt Nam

Số tài khoản:

Ngân hàng:

Họ tên người mua hàng:

NGUYỄN KHÁNH NGUYÊN

Tên đơn vị mua hàng:

Mã số thuế:

Căn cước công dân:

062201000719

Mã đơn vị quan hệ ngân sách:

Địa chỉ:

phường Kon Tum, tỉnh Quảng Ngãi.

Số tài khoản:

Hình thức thanh toán: Thanh toán tiền mặt

Ngân hàng:

STT	Tên hàng hóa, dịch vụ	Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá	Thành tiền
1	2	3	4	5	6=4x5
1	Đo đạc chỉnh lý bản trích đo địa chính hoặc chỉnh lý riêng từng thửa đất của bản đồ địa chính, Diện tích từ 100 m ² đến 300 m ² (Đất đô thị)	Đồng/thửa	1	1.601.000	1.601.000
Cộng tiền hàng: 1.601.000					
Thuế suất GTGT: 8% Tiền thuế GTGT: 128.080					
Tổng cộng tiền thanh toán: 1.729.080					
Số tiền viết bằng chữ: Một triệu, bảy trăm hai mươi chín nghìn, không trăm tám mươi đồng					

NGƯỜI MUA HÀNG
(Ký, ghi rõ họ, tên)

CƠ QUAN THUẾ
(Ký, đóng dấu)

NGƯỜI BÁN HÀNG
(Ký, đóng dấu, ghi rõ họ, tên)

Signature Valid

Ký bởi: CN=CỤC THUẾ, O=BỘ TÀI

CHÍNH L=Hà Nội,C=VN

Ký ngày: 21/08/2026 15:54:03

Signature Valid

Ký bởi: VĂN PHÒNG ĐĂNG KÝ ĐẤT ĐAI

TÌNH QUẢNG NGÃI

Ký ngày: 21/08/2026 15:53:19

Tra cứu tại website: <https://4300337481-tt78.vnpt-invoice.com.vn>

Mã tra cứu: 142161001C26TVP85921807974

(Cần kiểm tra, đối chiếu khi lập, giao, nhận hóa đơn)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ĐƠN ĐĂNG KÝ BIẾN ĐỘNG ĐẤT ĐAI, TÀI SẢN GẮN LIỀN VỚI ĐẤT

Kính gửi: Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai Khu vực III ⁽¹⁾

I. Người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất:

- Tên⁽²⁾: Nguyễn Khánh Nguyễn Ngày/tháng/năm sinh: 11/06/2001
- CC/CCCD/Hộ chiếu⁽³⁾: 060201000719 Ngày/tháng/năm cấp: 16/05/2026
- Địa chỉ thường trú⁽⁴⁾: Xã Nguyễn Văn Trỗi, T.3, K.3, Quận Ngũ
Mã số thuế (nếu có)
- Điện thoại liên hệ: 093738007 Hộp thư điện tử (nếu có):

II. Nội dung biến động⁽⁵⁾:

Nhận Tặng cho BĐS
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....

III. Thông tin về đối tượng được miễn, giảm nghĩa vụ tài chính về đất đai (nếu có)⁽⁶⁾

IV. Giấy tờ liên quan đến nội dung biến động nộp kèm theo đơn này gồm có⁽⁷⁾:

- (1) Giấy chứng nhận đã cấp;
(2)
(3)

Cam đoan nội dung kê khai trên đơn là đúng sự thật và chịu trách nhiệm trước pháp luật.

Tôi có nhu cầu cấp đổi GCN đã cấp.

Quảng Ngãi, ngày 11 tháng 08 năm 2026

Người viết đơn

(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu nếu có)

Nguyễn Khánh Nguyễn



HỢP ĐỒNG TẶNG CHO QUYỀN SỬ DỤNG ĐẤT

Chúng tôi gồm có:

Bên tặng cho (sau đây gọi là bên A):

Ông : **NGUYỄN QUYÊN HẢI** Sinh ngày: 09/8/1975
Thẻ căn cước công dân số : 062075000324 cấp ngày 25/4/2021
Chứng minh nhân dân số : 233134550
Vợ là bà : **NGUYỄN THỊ XUÂN TRÂM** Sinh ngày: 29/7/1975
Thẻ căn cước công dân số : 062175000380 cấp ngày 25/4/2021
Chứng minh nhân dân số : 233015695
Cùng nơi cư trú : Số 93 đường Nguyễn Văn Trỗi, phường Kon Tum, tỉnh Quảng Ngãi
Cùng địa chỉ trên Giấy chứng nhận: Số nhà 06A, đường Nguyễn Văn Trỗi, tổ 5, phường Thống Nhất, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum

Bên nhận tặng cho (sau đây gọi là bên B):

1. Ông : **NGUYỄN KHÁNH NGUYỄN** Sinh ngày: 11/6/2001
Thẻ căn cước số : 062201000719 cấp ngày 06/5/2026
Nơi cư trú : Số 93 đường Nguyễn Văn Trỗi, phường Kon Tum, tỉnh Quảng Ngãi
2. Ông : **NGUYỄN GIA PHÁT** Sinh ngày: 25/8/2007
Thẻ căn cước công dân số : 062207005522 cấp ngày 27/12/2021
Nơi cư trú : Số 93 đường Nguyễn Văn Trỗi, phường Kon Tum, tỉnh Quảng Ngãi

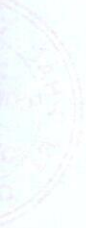
Hai bên đồng ý thực hiện việc tặng cho **toàn phần** quyền sử dụng đất theo các thoả thuận sau đây:

ĐIỀU 1

QUYỀN SỬ DỤNG ĐẤT TẶNG CHO

Quyền sử dụng đất của bên A đối với thửa đất theo “Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất” số **AO 591228**, số vào sổ cấp giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất số: H00656 do Ủy ban nhân dân thị xã Kon Tum, tỉnh Kon Tum cấp ngày 06/01/2009. Đăng ký biến động ngày 02/10/2020, 05/10/2020, 30/11/2020 . Cụ thể như sau:

- Thửa đất số : 173 - Tờ bản đồ số: 11
- Địa chỉ thửa đất: Đường Ngô Quyền, phường Thống Nhất, thị xã Kon Tum, tỉnh Kon Tum (Nay là Đường Ngô Quyền, phường Kon Tum, tỉnh Quảng Ngãi)
- Diện tích: 134,8 m² (Bằng chữ: Một trăm ba mươi tư phẩy tám mét vuông)
- Hình thức sử dụng: + Sử dụng riêng: Không m²
+ Sử dụng chung: 134,8 m²
- Mục đích sử dụng: Đất ở tại đô thị: 74,8 m², Đất trồng cây hàng năm khác (vườn): 60 m²
- Thời hạn sử dụng: Đất ở tại đô thị: Lâu dài, Đất trồng cây hàng năm khác (vườn): sử dụng đến 04/2028



Page 1

- Nguồn gốc sử dụng đất: Nhà nước công nhận quyền sử dụng đất

* Ghi chú: Thửa đất được trích đo địa chính

ĐIỀU 2

VIỆC GIAO VÀ ĐĂNG KÝ QUYỀN SỬ DỤNG ĐẤT

1. Bên A có nghĩa vụ giao thửa đất nêu trên tại Điều 1 của Hợp đồng này cùng với giấy tờ về quyền sử dụng đất cho bên B vào thời điểm công chứng viên ký chứng nhận xong thủ tục tặng cho do hai bên ký kết.

2. Bên B có nghĩa vụ đăng ký quyền sử dụng đất tại cơ quan có thẩm quyền theo quy định của pháp luật.

ĐIỀU 3

TRÁCH NHIỆM NỘP THUẾ, LỆ PHÍ

Thuế thu nhập cá nhân và lệ phí trước bạ sang tên liên quan đến việc tặng cho quyền sử dụng đất theo Hợp đồng này do: Bên B chịu trách nhiệm nộp.

Phí công chứng do **Bên B** chịu trách nhiệm nộp.

ĐIỀU 4

PHƯƠNG THỨC GIẢI QUYẾT TRANH CHẤP HỢP ĐỒNG

Trong quá trình thực hiện Hợp đồng mà phát sinh tranh chấp, các bên cùng nhau thương lượng giải quyết trên nguyên tắc tôn trọng quyền lợi của nhau; trong trường hợp không giải quyết được thì một trong hai bên có quyền khởi kiện để yêu cầu toà án có thẩm quyền giải quyết theo quy định của pháp luật.

ĐIỀU 5

CAM ĐOAN CỦA CÁC BÊN

Bên A và bên B chịu trách nhiệm trước pháp luật về những lời cam đoan sau đây:

1. Bên A cam đoan:

1.1. Những thông tin về nhân thân, về thửa đất tặng cho đã ghi trong Hợp đồng này là đúng sự thật;

1.2. Thửa đất thuộc trường hợp tặng cho theo quy định của pháp luật;

1.3. Tại thời điểm giao kết Hợp đồng này:

a) Thửa đất không có tranh chấp;

b) Quyền sử dụng đất không bị kê biên để đảm bảo thi hành án;

1.4. Việc giao kết Hợp đồng này hoàn toàn tự nguyện, không bị lừa dối, không bị ép buộc;

1.5. Thực hiện đúng và đầy đủ các thỏa thuận đã ghi trong Hợp đồng này.

1.6. Bên A cam đoan quyền sử dụng đất này hiện chưa chuyển nhượng, tặng cho, thế chấp hoặc hứa chuyển nhượng, tặng cho, thế chấp cho bất cứ ai. Nếu có bất kỳ tranh chấp nào, bên A xin chịu hoàn toàn trách nhiệm trước pháp luật và không yêu cầu công chứng viên chịu trách nhiệm gì.

2. Bên B cam đoan:

2.1. Những thông tin về nhân thân đã ghi trong Hợp đồng này là đúng sự thật;

2.2. Đã xem xét kỹ, biết rõ về thửa đất nêu tại Điều 1 của Hợp đồng này và các giấy tờ về quyền sử dụng đất;

2.3. Việc giao kết Hợp đồng này hoàn toàn tự nguyện, không bị lừa dối, không bị ép buộc;

2.4. Thực hiện đúng và đầy đủ các thỏa thuận đã ghi trong Hợp đồng này.

ĐIỀU 6

CÁC THỎA THUẬN KHÁC

- Hợp đồng tặng cho này không có thỏa thuận điều kiện khác;
- Việc sửa đổi, bổ sung hoặc hủy hợp đồng phải do hai bên tự lập thành văn bản trước khi đăng ký quyền sử dụng đất và phải được Công chứng viên Phòng Công chứng tỉnh Quảng Ngãi ký chứng nhận mới có giá trị để thực hiện.

ĐIỀU 7

ĐIỀU KHOẢN CUỐI CÙNG

1. Hai bên công nhận đã hiểu rõ quyền, nghĩa vụ, lợi ích hợp pháp của mình, ý nghĩa và hậu quả pháp lý của việc giao kết Hợp đồng này.
2. Từng bên đã tự đọc lại Hợp đồng này, đã hiểu và đồng ý tất cả các điều khoản ghi trong Hợp đồng và ký vào hợp đồng này trước sự có mặt của Công chứng viên./.

Bên A

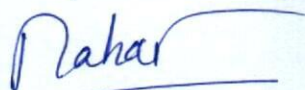
(Ký và ghi rõ họ tên)

Tôi đã đọc và đồng ý.



Nguyễn Thị Xuân Trâm

Tôi đã đọc và đồng ý



Nguyễn Augen Hải



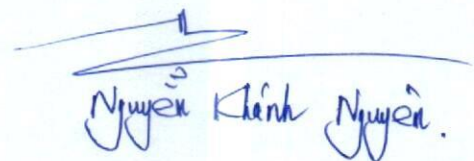
Bên B

(Ký và ghi rõ họ tên)

Tôi đã đọc và đồng ý



Tôi đã đọc và đồng ý.



3
HƯỚNG
1
NGÃ

1890

1890

1890

1890

1890

1890

1890

1890

1890

1890

1890

1890

1890

1890

1890

1890

1890

1890

1890

1890

1890

1890

1890

1890

1890

1890

1890

1890

1890

1890

1890

1890

1890

1890

1890

1890

1890

1890

1890

1890

1890

1890

1890

1890

1890

1890

1890

1890

1890

1890

1890

1890

1890

1890

1890

1890

1890

1890

LỜI CHỨNG CỦA CÔNG CHỨNG VIÊN

Hôm nay, ngày 09 tháng 7 năm 2026 (Bằng chữ: Ngày chín, tháng bảy, năm hai ngàn không trăm hai mươi sáu)

Tại Phòng Công chứng tỉnh Quảng Ngãi, địa chỉ: Số 211 đường Trần Hưng Đạo, phường Kon Tum, tỉnh Quảng Ngãi

Tôi **TRẦN ĐỨC THÀNH**, Công chứng viên, trong phạm vi quyền hạn và trách nhiệm của mình theo quy định của pháp luật,

CHỨNG NHẬN:

Hợp đồng tặng cho quyền sử dụng đất được giao kết giữa:

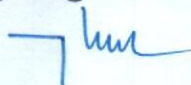
Bên A:

Ông : **NGUYỄN QUYÊN HẢI** Sinh ngày: 09/8/1975
 Thẻ căn cước công dân số : 062075000324 cấp ngày 25/4/2021
 Chứng minh nhân dân số : 233134550
 Vợ là bà : **NGUYỄN THỊ XUÂN TRÂM** Sinh ngày: 29/7/1975
 Thẻ căn cước công dân số : 062175000380 cấp ngày 25/4/2021
 Chứng minh nhân dân số : 233015695
 Cùng nơi cư trú : Số 93 đường Nguyễn Văn Trỗi, phường Kon Tum, tỉnh Quảng Ngãi
 Cùng địa chỉ trên Giấy chứng nhận: Số nhà 06A, đường Nguyễn Văn Trỗi, tổ 5, phường Thống Nhất, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum

Bên B:

1. Ông : **NGUYỄN KHÁNH NGUYỄN** Sinh ngày: 11/6/2001
 Thẻ căn cước số : 062201000719 cấp ngày 06/5/2026
 Nơi cư trú : Số 93 đường Nguyễn Văn Trỗi, phường Kon Tum, tỉnh Quảng Ngãi
 2. Ông : **NGUYỄN GIA PHÁT** Sinh ngày: 25/8/2007
 Thẻ căn cước công dân số : 062207005522 cấp ngày 27/12/2021
 Nơi cư trú : Số 93 đường Nguyễn Văn Trỗi, phường Kon Tum, tỉnh Quảng Ngãi

- Các bên đã tự nguyện giao kết hợp đồng này;
- Tại thời điểm ký vào Hợp đồng này, các bên giao kết có năng lực hành vi dân sự theo quy định của pháp luật;
- Các bên giao kết cam đoan chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính chính xác, tính hợp pháp của các thông tin và các giấy tờ đã cung cấp liên quan đến việc giao kết Hợp đồng này;
- Mục đích, nội dung của Hợp đồng không vi phạm pháp luật, không trái đạo đức xã hội;
- Các bên giao kết đã tự đọc lại, đồng ý toàn bộ nội dung và ký vào từng trang, ký, ghi rõ họ và tên vào trang cuối của Hợp đồng trước sự chứng kiến của tôi vào ngày 09 tháng 7 năm 2026 (Bằng chữ: Ngày chín, tháng bảy, năm hai ngàn không trăm hai mươi sáu); chữ ký trong Hợp đồng đúng là chữ ký của các bên nêu trên;



- Văn bản công chứng này được lập thành 03 (ba) bản gốc, mỗi bản gốc gồm 04 tờ, 05 trang, có giá trị pháp lý như nhau; người yêu cầu công chứng giữ 02 (hai) bản gốc; 01 (một) bản gốc lưu tại Phòng Công chứng tỉnh Quảng Ngãi.

Số công chứng 3874/2026/CCGD.

CÔNG CHỨNG VIÊN



hml
Trần Đức Thành

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

VĂN BẢN THỎA THUẬN

ĐẠI DIỆN ĐỨNG TÊN TRƯỚC TRÊN GIẤY CHỨNG NHẬN QUYỀN SỬ DỤNG ĐẤT

Chúng tôi gồm:

Bên A:

Ông : **NGUYỄN GIA PHÁT** Sinh ngày: 25/8/2007
 Thẻ căn cước công dân số: 062207005522 cấp ngày 27/12/2021
 Nơi cư trú : Số 93 đường Nguyễn Văn Trỗi, phường Kon Tum, tỉnh
 Quảng Ngãi

Bên B:

Ông : **NGUYỄN KHÁNH NGUYỄN** Sinh ngày: 11/6/2001
 Thẻ căn cước số : 062201000719 cấp ngày 06/5/2026
 Nơi cư trú : Số 93 đường Nguyễn Văn Trỗi, phường Kon Tum, tỉnh
 Quảng Ngãi



Chúng tôi lập văn bản thỏa thuận này với nội dung như sau:

1. Bên A và bên B cùng nhận tặng cho tài sản là **toàn phần** 02 quyền sử dụng đất đối với 02 thửa đất (theo 02 Hợp đồng tặng cho quyền sử dụng đất số công chứng 3873/3874/2026/CCGD đã được Công chứng viên Phòng Công chứng tỉnh Quảng Ngãi ký chứng nhận ngày 09/7/2026)

2. Hiện chúng tôi đang tiến hành đăng ký quyền sử dụng đất để cấp, cấp đổi giấy chứng nhận quyền sử dụng đất theo quy định.

3. Hai bên đồng ý để bên B là người đại diện được đứng tên trước trên các giấy chứng nhận quyền sử dụng đất liên quan đến tài sản mà hai bên đồng chủ sử dụng nêu tại mục 1 của văn bản này

4. Cam đoan của các bên:

Chúng tôi cam đoan việc thỏa thuận này hoàn toàn tự nguyện, không trốn tránh bất kỳ một nghĩa vụ tài sản nào và chịu hoàn toàn trách nhiệm trước pháp luật về mọi hậu quả do việc thỏa thuận này gây ra.

Nội dung trình bày trên là đúng sự thật, việc giao kết này hoàn toàn tự, không bị lừa dối, không bị ép buộc.

Chúng tôi đã đọc lại, đã hiểu rõ nội dung văn bản, tự nguyện ký vào văn bản này trước sự có mặt của Công chứng viên.

Bên A

(Ký và ghi rõ họ tên)

Tôi đã đọc và đồng ý

Nguyễn Gia Phát

Bên B

(Ký và ghi rõ họ tên)

Tôi đã đọc và đồng ý

Nguyễn Khánh Nguyễn



1962-1963

1962-1963

1962-1963

1962-1963

LỜI CHỨNG CỦA CÔNG CHỨNG VIÊN

Hôm nay, ngày 09 tháng 7 năm 2026 (Bằng chữ: Ngày chín, tháng bảy, năm hai ngàn không trăm hai mươi sáu)

Tại Phòng Công chứng tỉnh Quảng Ngãi, địa chỉ: Số 211 đường Trần Hưng Đạo, phường Kon Tum, tỉnh Quảng Ngãi

Tôi **TRẦN ĐỨC THÀNH**, Công chứng viên, trong phạm vi quyền hạn và trách nhiệm của mình theo quy định của pháp luật,

CHỨNG NHẬN:

Văn bản thỏa thuận đứng tên trước trên giấy chứng nhận quyền sử dụng đất được giao kết giữa:

Bên A:

Ông : **NGUYỄN GIA PHÁT** Sinh ngày: 25/8/2007
 Thẻ căn cước công dân số: 062207005522 cấp ngày 27/12/2021
 Nơi cư trú : Số 93 đường Nguyễn Văn Trỗi, phường Kon Tum, tỉnh Quảng Ngãi

Bên B:

Ông : **NGUYỄN KHÁNH NGUYỄN** Sinh ngày: 11/6/2001
 Thẻ căn cước số : 062201000719 cấp ngày 06/5/2026
 Nơi cư trú : Số 93 đường Nguyễn Văn Trỗi, phường Kon Tum, tỉnh Quảng Ngãi

- Các bên đã tự nguyện giao kết Văn bản này;
- Tại thời điểm ký vào Văn bản này, các bên giao kết có năng lực hành vi dân sự theo quy định của pháp luật;
- Các bên giao kết cam đoan chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính chính xác, tính hợp pháp của các thông tin và các giấy tờ đã cung cấp liên quan đến việc giao kết Văn bản này;
- Mục đích, nội dung của Văn bản không vi phạm pháp luật, không trái đạo đức xã hội;
- Các bên giao kết đã tự đọc lại, đồng ý toàn bộ nội dung và ký, ghi rõ họ tên vào Văn bản trước sự chứng kiến của tôi vào ngày 09 tháng 7 năm 2026 (Bằng chữ: Ngày chín, tháng bảy, ngàn không trăm hai mươi sáu); chữ ký trong Văn bản đúng là chữ ký của các bên nêu trên;
- Văn bản công chứng này được lập thành 04 (bốn) bản gốc, mỗi bản gốc gồm 02 tờ, 02 trang, có giá trị pháp lý như nhau; người yêu cầu công chứng giữ 03 (ba) bản gốc; 01 (một) bản gốc lưu tại Phòng Công chứng tỉnh Quảng Ngãi.

Số công chứng 3875/2026/CCGD.

CÔNG CHỨNG VIÊN



huu

Trần Đức Thành

